

Số: /QĐ-UBND

Tháp Mười, ngày tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 900/BC-TCKH ngày 01 tháng 11 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Tên dự án: Lưới trung thế 3P-22kV bờ Nam kênh Nguyễn Văn Tiếp A (từ kênh Xáng – nhà máy Hữu Đức).
- Chủ đầu tư: Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Tháp Mười.
- Địa điểm xây dựng: Xã Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.
- Thời gian khởi công: 08/7/2021; hoàn thành: 18/7/2021.
- Ngày bàn giao đưa vào sử dụng: 18/7/2022.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	TMĐT của dự án được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		235.680.000	220.359.000
1	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	0	0
2	Xây dựng	179.797.000	190.967.000
3	Thiết bị	0	0
4	Quản lý dự án	6.208.000	5.644.000
5	Tư vấn	28.046.000	21.459.000

6	Chi phí khác	10.399.000	2.289.000
7	Dự phòng	11.230.000	0

## 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư dự án được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	235.680.000	220.359.000	220.359.000	0	0
1	Vốn đầu tư công	235.680.000	220.359.000	220.359.000	0	0
1.1	Ngân sách NN	235.680.000	220.359.000	220.359.000	0	0
	- Ngân sách TW	0	0	0	0	0
	- NS địa phương	235.680.000	220.359.000	220.359.000	0	0
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định	0	0	0	0	0
2	Vốn khác	0	0	0	0	0

## 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số	0	0	220.359.000	0
	1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	0	0	220.359.000	0
	2. Tài sản ngắn hạn	0	0	0	0

## 4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1 Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		220.359.000	
1	Vốn đầu tư công	220.359.000	
1.1	Ngân sách Nhà nước	220.359.000	
	- Ngân sách TW	0	
	- NS địa phương: Ngân sách tập trung	220.359.000	
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật	0	
2	Vốn khác	0	

1.2 Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 12 tháng 9 năm 2022:

Tổng nợ phải thu: Không.

Tổng nợ phải trả: Không.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản ngắn hạn
1	Điện Lực Tháp Mười	220.359.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không.

4. Các nghiệp vụ khác: Không.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện, Giám đốc Điện lực Tháp Mười và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đốc Bình Kiều chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, NC/XDCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Công Phú**